TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn M - sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M1 và bà Nguyễn Thị M2 (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, con lớn năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lại Văn Th - sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Hữu T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; có vợ là Phạm Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Quang T3 - sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn TT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T2 và bà Vũ Thị S; có vợ là Phạm Thị D và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ

từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Vũ Thành C - sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 9C, phường CC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến B và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Văn H - sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ thôn DX, Đảng bộ xã TH, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Hoàng Văn S và bà Vũ Thị T4; có vợ là Vũ Thị Hồng Th và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Ngọc T4 - sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn TT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Trịnh Thị Nh; có vợ là Nguyễn Thị H1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. Lại Ngọc Đ - sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 1, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn V (đã chết) và bà Phạm Thị Y; có vợ là Hoàng Thị H2 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến ngày 09/3/2025 được tại ngoại, hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/02/2025, Hoàng Ngọc T4, Lê Quang T3, Hoàng Văn H, Lại Văn Th, Vũ Thành C lần lượt đi đến nhà Hoàng Văn M chơi. Sau đó, H, T3, T4, C, Th cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi "Ba cây" được thua bằng tiền và đặt vấn đề nhờ địa điểm nhà M để đánh bạc, thì được M đồng ý. Tất cả lên tầng 2, thì thấy đã có chiếu trải sẵn dưới nền nhà, M lấy 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ, xanh để xuống dưới chiếu cho các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng H, T3, T4, C, Th thống nhất cách thức chơi cụ thể như sau: sử dụng 36 quân bài trong bộ bài tú lơ khơ 52 quân có thứ tự từ A (Át), 2, 3, 4,

5, 6, 7, 8, 9; mỗi loại quân bài đều có 04 chất từ lớn nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên có một người cầm bài chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài, sau đó mọi người đọ tổng số điểm, các số trên 03 quân bài cộng với nhau bằng 10 hoặc 20 (được gọi là 10 điểm) là lớn nhất; khi tổng điểm 03 quân bài vượt quá hàng chục thì chỉ tính điểm là hàng đơn vị (nếu tổng điểm các quân bài bằng nhau thì sẽ đọ chất của quân bài theo thứ tự từ lớn nhất đến nhỏ nhất), người nào có bài lớn nhất sẽ được cầm chương, chia bài. Mỗi ván bài, người chơi đặt cược 100.000 đồng và đóng gà 100.000 đồng, người chơi đọ điểm với nhau nếu bài lớn điểm nhất thì được ăn tiền gà; ngoài ra mỗi người chơi còn đọ điểm với người cầm chương, nếu thắng thì được hưởng số tiền tương ứng với số tiền đặt cược, nếu thua thì mất số tiền đặt cược cho người cầm chương. Nếu người chơi được 10 điểm thì sẽ được hưởng gấp đôi mức tiền đặt cược, nếu được "Sáp" (tức 3 quân bài giống nhau) thì được hưởng gấp ba lần mức tiền đặt cược, nếu được "Liêng đồng hoa" (tức 3 quân bài liên tiếp nhau cùng chất) thì được hưởng gấp bốn lần mức tiền đặt cược. Nếu người chơi nào được 10 điểm lớn nhất sẽ được cầm chương ở ván tiếp theo. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H thua hết số tiền 5.000.000 đồng đã bỏ ra để đánh bạc nên nghỉ chơi, đi về nhà.

Ngay sau khi H về thì có Lại Ngọc Đ đến nhà M và sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng T3, T4, C, Th. Các đối tượng thống nhất chuyển sang đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng", với cách thức chơi cụ thể như sau: sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có thứ tự từ A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại quân bài này có 4 chất, trong đó quy ước thứ tự các chất từ lớn nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên một người chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi đọ điểm, ai có bài lớn nhất sẽ cầm cái. Trong từng ván bài, mỗi người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng, gọi là tiền vào "Gà", người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau khi lên bài, người nào tham gia chơi tiếp thì "Tố" thêm một lượt, nhưng không được quá 100.000 đồng; người tố đầu tiên là người cầm cái và lần lượt tố theo chiều ngược kim đồng hồ, ai không chơi thì bỏ lượt, úp bài xuống chiếu. Khi "Tố" xong thì đọ điểm, bài của người chơi lớn nhất (kể cả về chất bài) sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền "Gà" và tiền "Tố" thêm, người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Các đối tượng quy ước: bài lớn nhất là bài "Sáp" (có 03 quân bài cùng loại), lớn nhất trong dòng sáp là "AAA", nhỏ nhất là "222"; tiếp đến là bài "Liêng" (có 03 quân bài thứ tự liền kề nhau), lớn nhất là "QKA" nhỏ nhất là "A23"; tiếp đến là bài "Đĩ" (bài có các quân J, Q hoặc K, nhưng không tạo thành "Sáp" hoặc "Liêng"), lớn nhất là "KKQ", nhỏ nhất là "JJQ"; sau cùng là bài "Tính điểm", người chơi cộng 03 quân bài với nhau, bài 09 điểm là lớn nhất, trong đó A (át) được tính 01 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Ngoài ra, các đối tượng còn thống nhất nếu ai được bài "Đồng hoa" (3 quân bài liên tiếp nhau cùng chất) hoặc "Sáp" lớn nhất thì thắng được hưởng 100.000 đồng của những người còn lại.

Trong quá trình đánh "Ba cây" và "Liêng", nếu người nào được ván bài "Sáp" hoặc "Liêng đồng hoa" thì phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng để đưa cho

Hoàng Văn M. Khi các đối tượng đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" thì Đ và C mỗi người được 01 ván "Sáp", nên mỗi người đưa cho M 50.000 đồng, tổng số tiền là 100.000 đồng; M vẫn để số tiền này ở dưới chiếu bạc. Các đối tượng T3, Tính, C, Đ và Th đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút, thì bị Công an xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

* Thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản gồm:

- Thu giữ trên chiếu các đối tượng đánh bạc số tiền 28.560.000 đồng; 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa có kích thước (1,8 x 2)m màu tím vàng;

- Thu của Vũ Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro; Lại Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Lê Quang T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58; Lại Ngọc Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; Hoàng Ngọc T4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 và số tiền 2.800.000 đồng (T4 khai nhận số tiền mang theo trên người sẽ sử dụng để đánh bạc).

Tài liệu điều tra xác định tổng số tiền Vũ Thành C, Lại Văn Th, Lê Quang T3, Hoàng Ngọc T4, Hoàng Văn H và Lại Ngọc Đ sử dụng vào việc đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi "Ba cây" và chơi "Liêng" là 31.360.000 đồng; trong đó, Th sử dụng khoảng 4.000.000 đồng, T3 sử dụng khoảng hơn 2.000.000 đồng, C sử dụng khoảng 8.000.000 đồng, H sử dụng 5.000.000 đồng, T4 sử dụng khoảng 6.000.000 đồng và Đ sử dụng 5.000.000 đồng vào việc đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-TA ngày 09/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Hoàng Văn M về tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Gá bạc", các bị cáo Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 (đối với Hoàng Văn M), khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 (đối với Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4, Lại Ngọc Đ) của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 18 đến 21 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng; xử phạt bị cáo Vũ Thành C từ 10 đến 11 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 22 tháng; xử phạt các bị cáo Lại Văn Th, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ, mỗi bị cáo từ 09 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 20 tháng; xử phạt bị cáo Lê Quang T3 từ 08 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 18 tháng. Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 1

Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự - tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 31.360.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa; trả lại cho Vũ Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, Lại Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Lê Quang T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58, Lại Ngọc Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, Hoàng Ngọc T4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 08 giờ ngày 28/02/2025, tại nhà ở của Hoàng Văn M có địa chỉ tại thôn DX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; M đã chuẩn bị 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chiếu nhựa để Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Ngọc T4, Lại Văn Th, Hoàng Văn H đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "Ba cây". Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi thua hết tiền H về thì Lại Ngọc Đ đến và cùng C, Th, T3, T4 tiếp tục đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "Liêng". Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng này đang đánh bạc, thì bị lực lượng Công an xã TH kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền T3, C, T4, Th, H và Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 31.360.000 đồng. Quá trình cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình, M đã được hưởng lợi bất chính số tiền 100.000 đồng của các đối tượng đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Số tiền các bị cáo Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ sử dụng vào việc đánh bạc là từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn M đã sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình để cho các bị cáo trên đánh bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần là 20.000.000 đồng trở lên. Bản thân các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321

của Bộ luật Hình sự; hành vi của Hoàng Văn M đã phạm tội "Gá bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia, nhưng có tính chất tự phát, không có sự câu kết chặt chẽ, nên xác định là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ cùng rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, nên có vai trò như nhau. Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về tội "Gá bạc".

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Ngọc T4, Lại Văn Th, Hoàng Văn H và Lại Ngọc Đ "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo Hoàng Văn M có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Lại Văn Th có bố mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Hoàng Văn H có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Lại Ngọc Đ có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của Công an, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022, hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 31.360.000 đồng: đây là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa: đây là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro thu giữ của Vũ Thành C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của Lại Văn Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58 thu giữ của Lê Quang T3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Lại Ngọc Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 thu giữ của Hoàng Ngọc T4: đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan gì đến hành vi phạm tội; nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 (đối với Hoàng Văn M), khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 (đối với Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4, Lại Ngọc Đ), các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Lại Văn Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Lê Quang T3 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Vũ Thành C 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời

gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T4 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

- Xử phạt bị cáo Lại Ngọc Đ 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2025).

Giao các bị cáo Hoàng Văn M, Lại Văn Th, Lê Quang T3, Hoàng Văn H và Hoàng Ngọc T4 cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam giáo dục, Công an xã TH, tỉnh Hà Nam giám sát trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Vũ Thành C cho Ủy ban nhân dân phường CC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giáo dục, Công an phường CC, tỉnh Hà Nam giám sát trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lại Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giáo dục, Công an phường LC, tỉnh Hà Nam giám sát trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Hoàng Văn M, Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 31.360.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa; trả lại cho Vũ Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, Lại Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Lê Quang T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58, Lại Ngọc Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, Hoàng Ngọc T4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/6/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 723 lập ngày 17/6/2025 tại Phòng Giao dịch số 3 - Kho bạc Nhà nước khu vực IV).

3. Án phí: các bị cáo Hoàng Văn M, Lại Văn Th, Lê Quang T3, Vũ Thành C, Hoàng Văn H, Hoàng Ngọc T4 và Lại Ngọc Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng Cảnh sát THAHS và HTTP Công an tỉnh Hà Nam (PC10);
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lại Xuân Cảnh